

PHÒNG GD&ĐT.....

MA TRẬN

TRƯỜNG THCS

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I

Môn Ngữ Văn lớp 6

Năm học 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 90 phút (Không kể thời gian phát đề)

Lĩnh vực Nội dung	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Tổng	
	TN	TL	TN	TL	TN	TL	Câu	Điểm
Tiếng Việt <i>(Từ vựng Tiếng Việt)</i>	C1, C2,C3, 0,75đ 7,5%		C4,C5, C6,C7, C8 1,25đ 12,5%				8	2đ 20 %
Văn học <i>(Truyền thuyết dân gian VN)</i>		C1 ý a, (phần II) 1đ 10 %				C1 ý b,c 2 đ 20%	3	3,0đ 30 %
Tập làm văn <i>(Tạo lập văn bản tự sự)</i>						C2 (phầnII)	1	5đ 50%

						5đ 50%		
Tổng số câu	3	1	5			3	12	
Tổng số điểm	0,75 đ 7,5%	1 đ 10%	1,25đ 12,5/%			70%	14 100%	10 100%

PHÒNG GD & ĐT

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I

TRƯỜNG THCS

Môn Ngữ Văn lớp 6

Năm học 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 90 phút(Không kể thời gian phát đề)

Phần I. Trắc nghiệm (2 đ)

Trả lời câu hỏi bằng cách chọn phương án đúng và viết chữ cái trước phương án đó vào bài làm của em.

Câu 1. Đơn vị cấu tạo nên từ là gì ?

- A. Từ B. Tiếng C. Từ và tiếng D. Câu

Câu 2. Trong các từ sau đây, từ nào là từ láy :

- A. Chiền chiện B. Gian lao C. Lợi lộc D. Long lanh

Câu 3. Trong các từ sau từ nào là từ ghép?

- A.Núi đồi B.Rực rỡ C. Đẹp đẽ D. Dịu dàng

Câu 4. Câu văn " Cậu sống lủi thủi trong túp lều cũ dựng dưới gốc đa, cả gia tài chỉ có một lưỡi búa của cha để lại." Có mấy từ mượn ?

- A. Một từ B. Hai từ C. Ba từ D. Bốn từ

Câu 5. Nghĩa của từ "lẫm liệt" là:

- A. Hùng dũng, oai nghiêm. B. Mạnh mẽ, dũng cảm.
B. Oai phong, đàng hoàng. D.Cao lớn, khỏe mạnh.

Câu 6. Nghĩa của từ "hèn nhát" được giải thích dưới đây theo cách nào?.

(Hèn nhát: thiếu can đảm (đến mức đáng khinh bỉ))

- A.Trình bày khái niệm mà từ biểu thị.
B.Đưa ra từ đồng nghĩa với từ cần giải thích.
C.Đưa ra từ trái nghĩa với từ cần giải thích.
D.Cả B và C đều đúng

Câu 7. Từ "**chạy** " trong câu nào sau đây mang nghĩa gốc?

- A. Chị ấy **chạy** ăn từng bữa C. Cô ấy **chạy** rất nhanh
B. Hấn đang **chạy** án D. Anh ta đang **chạy** tiền

Câu 8. Các câu dưới đây câu nào dung từ không chính xác?

- A. Kì nghỉ hè này, lớp tôi tổ chức đi tham quan.
B. Xuân về, cảnh vật như bừng tỉnh sau kỳ ngủ đông dài.
C. Nghe tin ấy tôi bàn hoàn cả người.
D. Lớp trưởng rất linh động trong mọi công việc.

Phần II. Tự luận

Câu 1: (3 đ). Đọc đoạn văn sau:

"Sơn Tinh không hề nao núng. Thần dùng phép lạ bốc từng quả đồi, dời từng dãy núi, dựng thành lũy đất ngăn chặn dòng nước lũ. Nước sông dâng lên bao nhiêu, đồi núi lại cao lên bấy nhiêu. Hai bên đánh nhau ròng rã mấy tháng trời, cuối cùng Sơn Tinh vẫn vững vàng mà sức Thủy Tinh đã kiệt. Thần nước đành rút quân."

(Truyền thuyết **Sơn Tinh, Thủy Tinh**)

a. Nêu phương thức biểu đạt chính và ngôi kể của đoạn văn?

- b. Tìm chi tiết hoang đường kỳ ảo trong đoạn văn? Nêu ý nghĩa của chi tiết đó?
- c. Trong giai đoạn hiện nay, là một học sinh em cần làm gì để giảm thiểu thiên tai, lũ lụt xảy ra hàng năm?

Câu 2: (5 đ)

Em hãy kể lại câu chuyện "Thánh Gióng" bằng lời văn của em.

PHÒNG GD & ĐT ĐÁP ÁN KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ I
TRƯỜNG THCS Môn Ngữ Văn lớp 6
Năm học 2019 – 2020

Thời gian làm bài : 90 phút(Không kể thời gian phát đề)

Phần I: Trắc nghiệm (2đ)

Mỗi câu đúng được 0,25đ

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án	B	D	A	A	A	C	C	C

Phần II: Tự luận**Câu 1: (3đ)**

a. Phương thức biểu đạt chính: Tự sự (0,5điểm)

Ngôi kể: Thứ 3 (0,5điểm)

b.

* Chi tiết hoang đường kỳ ảo có trong đoạn văn:

- Thần dùng phép lạ bốc từng quả đồi, dời từng dãy núi, dựng thành lũy đất...(0,25 điểm)
- Nước sông dâng lên bao nhiêu, đồi núi lại cao lên bấy nhiêu. (0,25 điểm)

*Có ý nghĩa:

- Đó là hình ảnh mang ước mơ, niềm tin hết sức táo bạo cao đẹp của nhân dân ta là có được sức mạnh phi thường khả năng kỳ diệu, để chiến thắng thiên tai, chinh phục thiên nhiên. (0,5 điểm)

- Thể hiện ý chí quyết tâm sắt đá, tinh thần đoàn kết, ý thức chống chọi quyết liệt của cư dân Việt cổ trong cuộc chiến chống thiên tai. (0,5điểm)

c. Trong giai đoạn hiện nay, là một học sinh em cần làm .(0,5 điểm)

-Trồng, chăm sóc và bảo vệ cây xanh giúp điều hòa khí hậu, chống sói mòn, sạt lở đất...

- Tuyên truyền để mọi người không phá rừng, trồng thêm rừng..

- không xả rác bừa bãi...

Câu 2 (5 điểm)

I/ Yêu cầu:

1. Những ý chính cần đạt:

- Sự ra đời kỳ lạ của Gióng: bà mẹ đặt chân ướm thử vết chân to, mang thai 12 tháng sinh ra cậu bé Gióng mặt mũi khôi ngô nhưng lên ba vẫn không biết nói, biết cười, cũng chẳng biết đi.

- Giặc Ân đến xâm lược nước ta:

+ Vua sai sứ giả đi tìm người tài giỏi cứu nước.

+Gióng cất tiếng nói đầu tiên nhờ mẹ mời sứ giả vào.

+Gióng yêu cầu nhà vua chuẩn bị cho mình ngựa sắt, roi sắt và áo giáp sắt.

- Sự thay đổi của chú bé từ sau hôm gặp sứ giả:

+Chú bé lớn nhanh như thổi.

+Bà con làng xóm góp gạo nuôi Gióng.

- Gióng giết giặc cứu nước:

+Sứ giả đem ngựa sắt, roi sắt, áo giáp sắt tới Gióng vờn vai thành tráng sĩ.

+ Gióng giết giặc, roi sắt gãy, Gióng nhổ tre bên đường quật vào giặc; giặc chết như ngã rạ...

- Sau khi đánh tan giặc Ân:

+ Gióng lên đỉnh núi để lại trang phục vua ban rồi cùng ngựa từ từ bay lên trời.

- Vua phong Gióng là Phù Đổng Thiên Vương, cho lập đền thờ tại quê nhà

2. Kể chuyện bằng lời văn của em, không kể lại nguyên văn như truyện đã học.

Đảm bảo bố cục 3 phần của bài văn tự sự.

II/ Biểu điểm:

- Bài viết kể đủ các ý chính trên, sinh động, hấp dẫn, diễn đạt lưu loát, không sai chính tả: 5đ
- Bài viết kể đủ các ý chính trên, sinh động, hấp dẫn, diễn đạt lưu loát, còn sai chính tả từ 2 đến 3 lỗi : 4đ ->4,5đ
- Bài viết kể đủ các ý chính trên, song chưa có sáng tạo, bài viết chưa sinh động, sai lỗi chính tả từ 2 đến 3 lỗi : 3đ
- Bài viết kể đủ các ý chính trên, song chưa sinh động, sai từ 5 lỗi chính tả trở lên, diễn đạt đôi chỗ còn lủng củng: 2đ
- Bài kể thiếu 1 đến 2 ý chính, sai lỗi chính tả: 1đ.
- Lạc đề: 0đ